

Về việc giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế  
BCTC quý 2 năm 2018 so với cùng kỳ năm trước

Hải Phòng, ngày 12 tháng 7 năm 2018

Kính gửi: ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC  
SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Công ty: Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (DDV)

Trụ sở chính: Lô GI - 7, Khu kinh tế Đình Vũ, Phường Đông Hải II, Quận Hải An, TP. Hải Phòng

Điện thoại: 0313 979 368

Fax: 0313 979 170

Website: www.dap-vinachem.com.vn

Email: daphaiphong@gmail.com

Căn cứ báo cáo tài chính quý 2 năm 2018, Công ty Cổ phần DAP - VINACHEM (mã chứng khoán DDV) xin được giải trình sự biến động lợi nhuận sau thuế quý 2 năm 2018 so với quý 2 năm 2017 như sau:

Loại báo cáo	Lợi nhuận sau thuế		Chênh lệch (1) - (2)	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
	Quý 2/2018 (1)	Quý 2/2017 (2)		
Báo cáo tài chính	99.439.442.086	(17.127.532.151)	116.566.974.237	-680,58%

Nguyên nhân:

STT	Chỉ tiêu	Quý 2/2018	Quý 2/2017	Chênh lệch	Tỷ lệ tăng/giảm (%)
(I)	(II)	(III)	(IV)	(V) = (III) - (IV)	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	713.311.027.788	406.164.479.119	307.146.548.669	75,62%
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	9.649.949.827	8.937.075.005	712.874.822	7,98%
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	703.661.077.961	397.227.404.114	306.433.673.847	77,14%
4	Giá vốn hàng bán	585.560.581.026	381.781.291.965	203.779.289.061	53,38%
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	118.100.496.935	15.446.112.149	102.654.384.786	664,60%
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.132.469.456	2.338.129.488	(1.205.660.032)	-51,57%
7	Chi phí tài chính	9.720.957.658	6.661.710.186	3.059.247.472	45,92%
8	Chi phí bán hàng	26.594.440.085	17.696.009.394	8.898.430.691	50,28%
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	16.063.984.113	11.420.682.434	4.643.301.679	40,66%
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	66.853.584.535	(17.994.160.377)	84.847.744.912	-471,53%
11	Thu nhập khác	32.602.163.523	956.628.226	31.645.535.297	3308,03%
12	Chi phí khác	16.305.972	90.000.000	(73.694.028)	-81,88%
13	Lợi nhuận khác	32.585.857.551	866.628.226	31.719.229.325	3660,07%
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước	99.439.442.086	(17.127.532.151)	116.566.974.237	-680,58%
15	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	-	-	-	-
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	-	-	-	-
17	Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	99.439.442.086	(17.127.532.151)	116.566.974.237	-680,58%

Lợi nhuận kế toán trước thuế quý II/2018 là 99.439 trđ, tăng 116.567 trđ so với cùng kỳ năm trước (quý II/2017) là do:

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ quý II/2018 là 713.311 trđ, tăng 307.146 trđ (tương ứng với tỷ lệ giảm 75,62%) là do sản lượng và giá bán kỳ này đều tăng so với cùng kỳ năm trước. Cụ thể:

+ Sản lượng DAP tiêu thụ quý II/2018 là 74.613 tấn, tăng cao so với sản lượng DAP tiêu thụ ở các kênh trong quý II/2017 là 24.773 tấn (quý II/2017 tiêu thụ 49.840 tấn)

+ Giá bán bình quân quý II/2018 là 9,087 trđ/tấn, tăng 1,295 trđ/tấn (giá bán bình quân quý II/2017 là 7,792 trđ/tấn)

- Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý II/2018 là 703.661 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 306.434 trđ, tương ứng với tỷ lệ tăng là 77,14% là do tăng sản lượng và giá bán như phân tích ở trên.

- Giá vốn hàng bán quý II/2018 là 585.560 trđ, tăng so với quý II/2017 là 203.779 trđ, tương ứng với tỷ lệ tăng là 53,38%. Giá vốn tăng là do sản lượng tiêu thụ tăng. Tuy nhiên so với tỷ trọng tăng doanh thu thì giá vốn kỳ này lại giảm rất nhiều so với quý II/2017 do giá thành sản xuất quý II/2018 giảm so với quý II/2017 là 0,415 trđ/tấn (giá thành sản xuất quý II/2018 là 7,536 trđ/tấn, giá thành sản xuất quý II/2017 là 7,951 trđ/tấn)

- Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ quý II/2018 là 118.100 trđ, tăng 102.654 trđ, tương ứng tỷ lệ tăng 664,6% so với cùng kỳ năm trước, nguyên nhân chủ yếu là tăng doanh thu, giảm giá vốn như đã phân tích ở trên.

- Doanh thu hoạt động tài chính quý II/2018 là 1.132 trđ, giảm so với cùng kỳ năm trước là 1.206 trđ (doanh thu hoạt động tài chính quý II/2017 là 2.338 trđ). Nguyên nhân giảm chủ yếu là do kỳ này khách hàng mua hàng đến đầu thanh toán đến đó, ít phát sinh lãi chậm trả)

- Chi phí tài chính quý II/2018 là 9.721 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước là 3.059 trđ. Nguyên nhân chủ yếu là do kỳ này Ngân hàng đồng ý tái cấp hạn mức vốn lưu động cho Công ty với lãi suất 8,5%/tháng

- Chi phí bán hàng quý II/2018 là 26.594 trđ, tăng so với cùng kỳ năm trước 8.898 trđ, tương ứng với tỷ lệ tăng là 50,28%. Chi phí bán hàng tăng chủ yếu là tăng chi phí vận chuyển, bốc xếp và tăng chi phí thưởng tiêu thụ do sản lượng tiêu thụ quý này tăng cao như đã phân tích ở trên.

- Chi phí quản lý doanh nghiệp quý II/2018 là 16.064 trđ, tăng 4.643 trđ so với cùng kỳ năm trước (chi phí quản lý doanh nghiệp quý II/2017 là 11.421 trđ).

- Thu nhập khác quý II/2018 là 32.602 trđ, tăng rất nhiều so với cùng kỳ năm trước do Công ty hạch toán tăng thu nhập giá trị nguyên vật liệu, vật tư hàng hóa phát hiện thừa sau kiểm kê tại thời điểm 0h ngày 01/7/2018.

Tóm lại, trong quý II/2018 tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty có nhiều thuận lợi trong công tác tiêu thụ sản phẩm, giá bán tăng hơn so với cùng kỳ năm trước. Mặc dù các chi tiêu kỳ này đều tăng so với kỳ trước. Tuy nhiên, so với tỷ trọng tăng doanh thu thì các chi tiêu chi phí đều giảm hơn. Do đó, kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh kỳ này lãi tăng cao so với cùng kỳ năm trước.

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung các thông tin đã công bố.

Trân trọng.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- Lưu KTTC; VT.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Văn Sinh